|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN VĂN HÓA, GIÁO DỤC**Số: 2703 /BC-UBVHGD15  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024*  |

**BÁO CÁO**

**Một số vấn đề lớn trong tiếp thu, giải trình, chỉnh lý**

**dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)**

*(Trình Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách lần thứ 6)*

 Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại kỳ họp thứ 7 (tháng 6/2024), Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi*) (sau đây gọi tắt là dự thảo Luật)* với **122** lượt ý kiến đại biểu Quốc hội (ĐBQH) (trong đó có **96** ý kiến ĐBQH phát biểu tại 19 Tổ, **24** ý kiến ĐBQH phát biểu tại Hội trường và **02** ý kiến ĐBQH gửi văn bản).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nhiệm vụ được phân công, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục đã chỉ đạo phối hợp tổng hợp ý kiến các vị ĐBQH[[1]](#footnote-1), tổ chức nhiều cuộc họp với Cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan có liên quan và chuyên gia để nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật.

Ngày 06/8/2024, Thường trực Ủy ban đã tổ chức cuộc họp với Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban soạn thảo và các cơ quan có liên quan để thống nhất việc tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật.

Ngày 14/8/2024, tại Phiên chuyên đề pháp luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến về việc tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo Luật. Ngay sau phiên họp, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục đã phối hợp với Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Luật để trình Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách thảo luận, cho ý kiến.

Về cơ bản, dự thảo Luật sau khi chỉnh lý đã thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, giải quyết các vấn đề phát sinh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Dự thảo Luật sau khi được tiếp thu, chỉnh lý gồm 09 chương, 100 điều, giảm 02 điều so với dự thảo trình tại Kỳ họp thứ 7[[2]](#footnote-2).

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục trân trọng báo cáo Hội nghị một số vấn đề lớn trong tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) như sau:

**1. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh**

 ***1.1 Về tên gọi***

 *Đa số ý kiến thống nhất với tên gọi của dự thảo Luật. Có ý kiến đề nghị sửa tên dự thảo Luật thành Luật Di sản, Luật Di sản văn hóa và danh lam thắng cảnh.*

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục xin báo cáo như sau:

“Di sản” là khái niệm rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực, trong đó có di sản văn hóa. “Danh lam thắng cảnh” cũng là một trong ba loại hình thuộc di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật Di sản văn hóa được xác định chỉ quy định về “di sản văn hóa”, vì vậy, xin phép được giữ tên gọi như dự thảo Luật.

 ***1.2. Về phạm vi điều chỉnh***

 *-* *Đa số ý kiến nhất trí bổ sung di sản tư liệu vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật. Một số ý kiến đề nghị không nên tách di sản tư liệu thành một loại hình di sản mới, vì di sản tư liệu là một loại hình của di sản văn hóa vật thể hoặc di sản văn hóa phi vật thể.*

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục xin báo cáo như sau:

Theo Hướng dẫn Chương trình Ký ức thế giới của UNESCO về di sản tư liệu, di sản tư liệu chứa đựng nội dung thông tin bằng chữ viết, ký hiệu, âm thanh, hình ảnh động hoặc tĩnh, dạng số trên hiện vật mang thông tin dưới rất nhiều dạng thức khác nhau, như văn bản, bản nhạc, bản vẽ, phim, băng đĩa, dữ liệu điện tử..., được chủ thể tạo lập có chủ ý, có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ. Như vậy, di sản tư liệu mang thuộc tính của giá trị thông tin, thông điệp thể hiện trên hiện vật mang thông tin, được chủ thể tạo ra có chủ ý, có thể tiếp cận, đọc và hiểu được; khác với di sản văn hóa vật thể mang tính đặc trưng của vật chất và di sản văn hóa phi vật thể mang thuộc tính đặc trưng của tinh thần không thể nhìn thấy được. Việc tách di sản tư liệu như dự thảo Luật sẽ quy định cụ thể, đồng bộ hơn nhằm bảo vệ và phát huy giá trị của loại hình di sản này. Vì vậy, xin phép được giữ như dự thảo Luật.

*- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung “di sản địa chất”, trong đó có công viên địa chất vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật vì bản chất di sản địa chất là di sản thiên nhiên, có chứa đựng các giá trị của cảnh quan văn hóa nên cũng được coi là di sản văn hóa.*

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thảo luận và thống nhất: “Di sản địa chất” được điều chỉnh tại Luật Bảo vệ môi trường và dự thảo Luật Địa chất và khoáng sản (sửa đổi), không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Di sản văn hóa. Trường hợp khu vực thiên nhiên có giá trị khoa học về địa chất, địa mạo, địa lý, đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù được công nhận là “danh lam thắng cảnh” theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 22 dự thảo Luật thì được điều chỉnh bởi dự thảo Luật này. Vì vậy, xin phép được giữ phạm vi điều chỉnh như dự thảo Luật.

**2. Về sở hữu di sản văn hóa** **(Điều 4)**

*Nhiều ý kiến đề nghị Điều 4 dự thảo Luật cần quy định rõ hơn các loại hình sở hữu di sản văn hóa; quy định cụ thể thẩm quyền, tiêu chí công nhận loại hình sở hữu đối với di sản văn hóa; nguyên tắc quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa; giải quyết tranh chấp về quyền sở hữu đối với di sản văn hóa (nếu có).*

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục nhận thấy, ý kiến của các vị ĐBQH rất xác đáng. Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, dự thảo Luật đãchỉnh lýtheo hướng quy định cụ thể việc xác lập di sản văn hóa theo từng loại hình sở hữu toàn dân, sở hữu chung, sở hữu riêng. Việc xác định, đăng ký và giải quyết tranh chấp về sở hữu di sản văn hóa được thực hiện theo quy định của Luật này, pháp luật về dân sự, đất đai, quản lý, sử dụng tài sản công, sở hữu trí tuệ, hình sự và quy định của pháp luật khác có liên quan. Về nguyên tắc quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, Điều 6 dự thảo Luật đã quy định đầy đủ, cụ thể.

 **3. Về chính sách của Nhà nước về di sản văn hóa**

 *-* *Có ý kiến đề nghị tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chính sách có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, phù hợp với yêu cầu thực tế và tính đặc thù trong bảo vệ, phát huy giá trị từng loại hình di sản văn hóa*. *Quy định cụ thể các chính sách xã hội hóa, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số*, *đặc biệt về tôn vinh, đãi ngộ nghệ nhân người dân tộc thiểu số*.

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đãrà soát dự thảo Luật, chỉnh lý các quy định chính sách của Nhà nước trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cho các hoạt động có tính đặc thù (Điều 7); biện pháp bảo vệ và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam (Điều 19); nguồn nhân lực tham gia quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa (Điều 84); chế độ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực (Điều 85); điều kiện bảo đảm cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó có nguồn lực nhà nước, xã hội hóa và các điều kiện khác (Điều 82, Điều 90).

 *- Có ý kiến đề nghị bổ sung chế độ miễn, giảm phí tham quan di tích lịch sử - văn hóa đối với người có công với cách mạng, học sinh, sinh viên, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, phái đoàn ngoại giao, người cao tuổi*.

 Tiếp thu ý kiến ĐBQH,Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung quy định: Miễn, giảm vé tham quan, học tập di sản văn hóa tại bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thuộc sở hữu toàn dân đối với trẻ em, học sinh, sinh viên, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của Luật này, cũng như các quy định khác của pháp luật có liên quan (khoản 7 Điều 7) để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với pháp luật về phí, lệ phí và pháp luật liên quan đến các đối tượng được hưởng chính sách, ưu đãi của Nhà nước.

**4.****Các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 9)**

*- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc, xem xét nội dung về hành vi làm sai lệch di sản văn hóa để phù hợp với việc phổ biến, thực hành di sản văn hóa phi vật thể trong thực tiễn.*

Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý, quy định cụ thể hơn về hành vi làm sai lệch di sản văn hóa phi vật thể tại khoản 1 Điều 9.

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát để phân biệt hành vi cố ý với hành vi vô ý tìm được di vật, cổ vật trong quá trình đánh bắt thủy hải sản*; *đề nghị bổ sung cấm các hành vi: lấn chiếm đất đai, cảnh quan, mặt bằng, công trình thuộc di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; tự ý thay đổi thiết kế khi thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; sử dụng từ ngữ nhạy cảm, quảng bá các sản phẩm không đúng với truyền thống văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; mua bán, sưu tầm đối với di sản tư liệu có nguồn gốc không hợp pháp và các hành vi khác gây thiệt hại, ảnh hưởng đến hoạt động di sản văn hóa.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện các hành vi bị nghiêm cấm để bảo đảm chính xác, đầy đủ hơn, làm cơ sở cho việc hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, xử lý vi phạm trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

**5. Về kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể, kiểm kê di tích, kiểm kê di sản tư liệu (Điều 11, Điều 23, Điều 54)**

 *Một số ý kiến đề nghị cân nhắc về tính khả thi đối với quy định mốc thời gian kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể, kiểm kê di tích, kiểm kê di sản tư liệu ở địa phương 05 năm một lần và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tổng kiểm kê trên toàn quốc 10 năm một lần.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý để các quy định phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu bảo vệ di tích, di sản và khả thi;thống nhất bỏ các quy định về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm kê định kỳ 5 năm một lần và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tổng kiểm kê trên toàn quốc 10 năm một lần. Đồng thời, quy định danh mục kiểm kê phải được rà soát, cập nhật hằng năm.

**6.** **Về khu vực bảo vệ di tích, nguyên tắc xác định phạm vi và cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và điều chỉnh khu vực bảo vệ di tích (Điều 27)**

 *Có ý kiến đề nghị xác định cụ thể các trường hợp điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ I, khu vực bảo vệ II của di tích, khu vực di sản thế giới và vùng đệm của di sản thế giới.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý khoản 9, khoản 10 Điều 27 dự thảo Luật theo hướng xác định cụ thể các trường hợp điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ I, khu vực bảo vệ II, khu vực di sản thế giới và vùng đệm của di sản thế giới; quy định nguyên tắc và thẩm quyền thực hiện điều chỉnh ranh giới các khu vực bảo vệ để bảo đảm tính khả thi khi áp dụng trên thực tiễn.

**7. Về sửa chữa, cải tạo, xây dựng công trình trong khu vực bảo vệ di tích (Điều 28)**

 *Một số ý kiến đề nghị quán triệt nguyên tắc không quy định việc xây dựng công trình, nhà ở; chỉ cho cải tạo, sửa chữa trên cơ sở phải giữ được nguyên trạng về mặt bằng, không gian, không làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, Điều 28 dự thảo Luật được chỉnh lý theo hướng: trong khu vực bảo vệ I của di tích chỉ được sửa chữa, cải tạo, xây dựng công trình trực tiếp phục vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích; *sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ trên cơ sở hiện trạng nhà ở riêng lẻ đã có* và phải bảo đảm nguyên trạng về mặt bằng, không gian của các yếu tố gốc cấu thành di tích.

**8. Về dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ trên cơ sở hiện trạng nhà ở riêng lẻ đã có trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (Điều 29)**

 *Một số ý kiến đề nghị việc phân cấp cho phép đầu tư xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ trên cơ sở hiện trạng đã có trong khu vực bảo vệ di tích cần thống nhất và chặt chẽ hơn.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, Điều 29 dự thảo Luật quy định: Việc thực hiện đầu tư, dự án xây dựng đầu tư công trình được thực hiện theo quy định của Luật này và thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư, xây dựng công trình chỉ được thực hiện sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Thủ tướng Chính phủ đối với di tích quốc gia đặc biệt thuộc Danh mục di sản thế giới; của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh.

- Việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ trên cơ sở hiện trạng công trình nhà ở riêng lẻ đã có trong khu vực bảo vệ di tích được thực hiện như sau:

 + Trường hợp nhà ở riêng lẻ là yếu tố gốc cấu thành giá trị di tích hoặc là bộ phận cấu thành cảnh quan văn hóa của di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia được thể hiện trong hồ sơ khoa học xếp hạng, thể hiện trong quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được cấp có thẩm quyền phê duyệt có yêu cầu sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại trên cơ sở hiện trạng công trình đã có trong khu vực bảo vệ di tích, thực hiện theo quy định về quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quy định tại Điều 34 và Điều 35 của Luật này;

 + Việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại nhà ở riêng lẻ trên cơ sở hiện trạng công trình đã có trong khu vực bảo vệ di tích không thuộc quy định tại điểm nêu trên thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và chỉ được triển khai thực hiện sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của ***cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.***

 Tuy nhiên, còn có ý kiến đề nghị cân nhắc về thẩm quyền cho ý kiến đồng ý bằng văn bản của ***cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.*** Về vấn đề này, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất cho rằng, trường hợp nhà ở riêng lẻ đã có sẵn trong khu vực bảo vệ di tích nhưng không thuộc yếu tố gốc cấu thành di tích, không chứa đựng giá trị của cảnh quan văn hóa của di tích, việc xin ý kiến của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh là phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sinh sống trong khu vực có di tích, di sản.

 **9. Về quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và xử lý di vật, cổ vật được phát hiện, giao nộp(Điều 45)**

*Một số ý kiến đề nghị rà soát, quy định chặt chẽ, đặc biệt làm rõ nội hàm “chuyển nhượng”, “mua bán”, “kinh doanh” di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia để tránh có nhiều cách hiểu khác nhau.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát quy định của Luật hiện hành, dự thảo Luật để chỉnh lý bảo đảm phù hợp, chặt chẽ hơn. Theo đó, dự thảo Luật quy định: di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc sở hữu toàn dân không được chuyển quyền sở hữu, kinh doanh, mua bán, trao đổi, tặng cho; di vật, cổ vật thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng được kinh doanh, mua bán, trao đổi, tặng cho và để thừa kế ở trong nước; bảo vật quốc gia thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng chỉ được mua bán, trao đổi, tặng cho và để thừa kế ở trong nước. Trường hợp mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng thông qua đấu giá thì thực hiện theo pháp luật về đấu giá tài sản.

**10. Về Quỹ bảo tồn di sản văn hóa (Điều 92)**

 *Một số ý kiến nhất trí thành lập Quỹ bảo tồn di sản văn hoá nhằm hỗ trợ kinh phí cho một số hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa; đề nghị cần xác định rõ cơ chế đặc thù cho việc quản lý tài chính của Quỹ. Bên cạnh đó, có ý kiến đề nghị cân nhắc không thành lập Quỹ bảo tồn di sản văn hoá.*

 Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo xin báo cáo như sau:

 Dự thảo Luật quy định Quỹ bảo tồn di sản văn hóa để hỗ trợ kinh phí cho một số hoạt động thực sự cần thiết, có tính đặc thù trong bảo tồn di sản văn hóa nhưng ngân sách nhà nước chưa thể đáp ứng được, như: bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ bị mai một, thất truyền; bảo quản, tu bổ, phục hồi, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; mua, đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu, tư liệu quý hiếm về di sản văn hóa phi vật thể có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước... Nguồn tài chính của Quỹ được hình thành trên cơ sở viện trợ, tài trợ, hỗ trợ, tặng cho của tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và các nguồn tài chính hợp pháp khác; ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí đối với các hoạt động của Quỹ. Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định về nguyên tắc, thẩm quyền thành lập Quỹ.

 Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thảo luận kỹ về sự cần thiết, cơ sở pháp lý và thực tiễn, thống nhất đề xuất quy định Quỹ bảo tồn di sản văn hóa tại dự thảo Luật; đã rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện theo hướng Quỹ chỉ hỗ trợ kinh phí cho một số hoạt động trọng tâm, trọng điểm. Đồng thời, bổ sung quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế về yêu cầu, khả năng huy động nguồn lực, tính hiệu quả, khả thi để thành lập Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương. Thực tế ở tỉnh Thừa Thiên Huế đang thí điểm Quỹ bảo tồn di sản văn hóa với cơ chế quản lý, vận động hỗ trợ bước đầu đạt hiệu quả nhất định.

 **11. Về trách nhiệm quản lý nhà nước về di sản văn hóa (Điều 94)**

 *Có ý kiến đề nghị không quy định theo hướng liệt kê trách nhiệm của các bộ, ngành vì không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật Tổ chức Chính phủ quy định: “Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ”.*

 Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, quy định Điều 94 theo hướng ngắn gọn, không liệt kê trách nhiệm của các bộ, chỉ quy định trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về di sản văn hóa.

 **12**. **Về** **các nội dung giao quy định chi tiết thi hành Luật**

 *Có ý kiến đề nghị rà soát, giới hạn các nội dung giao Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết; trường hợp cần thiết giao quy định chi tiết, phải xác định những nội dung cơ bản làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục và Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát toàn bộ dự thảo Luật để xác định, giới hạn phạm vi nội dung quy định chi tiết, bảo đảm yêu cầu xây dựng pháp luật, phù hợp với tính đặc thù trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Để Luật khi được ban hành sẽ đi vào cuộc sống, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục hoàn thiện các dự thảo văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành (gồm 07 Nghị định, 07 Thông tư) và gửi kèm theo Hồ sơ dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi).

Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục sẽ phối hợp với Thường trực Ủy ban Pháp luật, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Ban soạn thảo và các cơ quan có liên quan rà soát, tiếp tục nghiên cứu các ý kiến góp ý, chỉnh lý về nội dung, kỹ thuật văn bản để bảo đảm yêu cầu theo quy định của pháp luật. Đồng thời, tổng hợp những phát sinh về nội dung và kịp thời báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

*Kính thưa các vị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách,*

Trên đây là Báo cáo một số vấn đề lớn trong tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) sau kỳ họp thứ 7, Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục trân trọng báo cáo các vị đại biểu Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

*Xin gửi kèm theo Báo cáo này các tài liệu sau đây: (1) Dự thảo Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); (2) Dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); (3) Bản so sánh dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7 và dự thảo Luật được tiếp thu, chỉnh lý theo ý kiến của đại biểu Quốc hội; (4)* *Báo cáo tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên; - Đ/c CTQH Trần Thanh Mẫn (để b/c);- Các PCTQH (để b/c);- Đ/c PTTCP Lê Thành Long;- Đ/c Bộ trưởng Bộ VHTTDL (để ph/h);- HĐDT, các Ủy ban; TTK-CNVPQH; các cơ quan thuộc UBTVQH;- Các Bộ TP, TC, KHĐT, XD, NV, VPCP;- UBTW MTTQVN, VCCI;- TTUBVHGD;- Lưu: HC, VHGD.- E-pas: 75049. | **TM. THƯỜNG TRỰC ỦY BAN** **CHỦ NHIỆM****(Đã ký)****Nguyễn Đắc Vinh** |

1. Báo cáo số 4088/BC-TTKQH ngày 22/7/2024 tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi). [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó, bỏ 03 điều (các Điều 68 về tiêu chuẩn xếp hạng bảo tàng; Điều 98 về hoạt động kiểm tra về di sản văn hóa; Điều 99 về khen thưởng và xử lý vi phạm); bổ sung 03 điều (các Điều 26 về hoạt động phát huy giá trị di tích; Điều 40 về phân loại và xác định di vật, cổ vật; Điều 66 về sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể bảo tàng công lập); tách Ngày Di sản văn hóa thành 01 điều riêng; gộp Điều 42 về chuyển nhượng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia vào Điều 45 về quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và xử lý di vật, cổ vật được phát hiện, giao nộp; gộp 03 điều trách nhiệm của các bộ, ngành; trách nhiệm của Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp thành 01 điều; sửa đổi kỹ thuật các điều còn lại. [↑](#footnote-ref-2)